

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ K
TỈNH K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2024/HNGĐ-ST**
Ngày 12 - 9 - 2024
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ K, TỈNH K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ry Thị Mỹ Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tiền và bà Nguyễn Thị Sương

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Quang Đô – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh K.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh K xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 146/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2024 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L N, sinh năm 1996

Địa chỉ: Số 65 Mạc Đình Chi, tổ 01, phường Quang Trung, thành phố K, tỉnh K. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Từ Duy L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 104 Ngô Quyền, phường Thống Nhất, thành phố K, tỉnh K.

Hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Đắc Tân – Bộ Công an (Địa chỉ: Xã Ea Pil, huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk). (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và tại bản tự khai ngày 30/7/2024, nguyên đơn – Chị Nguyễn Thị L N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2022, chị và anh Nguyễn Từ Duy L tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố K, tỉnh K theo giấy chứng nhận kết hôn ngày 13 tháng 4 năm 2022. Sau khi đăng ký kết hôn, vợ chồng chị chung sống với nhau đến tháng 4 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong kinh tế và gia đình, vợ chồng không còn quan tâm, yêu thương nhau. Do đó,

về mặt tình cảm vợ chồng tôi không còn yêu thương gì nữa, mục đích hôn nhân không đạt được và đời sống chung của chúng tôi không thể kéo dài thêm được nữa. Vì vậy, chị xin được ly hôn với anh Nguyễn Từ Duy L.

- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Gia Kh sinh ngày 14/10/2021. Khi ly hôn, chị xin được nuôi con Nguyễn Gia Kh, chị không yêu cầu anh Nguyễn Từ Duy L phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 09/8/2024, anh Nguyễn Từ Duy L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn như chị Nguyễn Thị L N trình bày ở trên là đúng sự thật. Sau khi kết hôn vợ chồng anh sống với nhau không hạnh phúc nên anh đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị L N.

- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Gia Kh sinh ngày 14/10/2021. Khi ly hôn, anh đồng ý giao con Nguyễn Gia Kh cho chị Nguyễn Thị L N nuôi và anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L N khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con đối với bị đơn là anh Nguyễn Từ Duy L (hiện có hộ khẩu thường trú tại số 104 Ngô Quyền, phường Thống Nhất, thành phố K, tỉnh K. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án ly hôn và tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh K.

Tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Thị L N và bị đơn anh Nguyễn Từ Duy L đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Từ Duy L và chị Nguyễn Thị L N tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố K, tỉnh K theo giấy chứng nhận kết hôn ngày 13 tháng 4 năm 2022, là đúng theo quy định của pháp luật, không vi phạm điều kiện về kết hôn. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Từ Duy L và chị Nguyễn Thị L N là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy rằng: Chị L cho rằng sau khi kết hôn, anh, chị chung sống với nhau đến tháng 4 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói

chung trong kinh tế và gia đình, vợ chồng không còn quan tâm, yêu thương nhau. Quá trình giải quyết vụ án các bên đương sự đều khẳng định không còn tình cảm với nhau nữa và đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Nguyễn Từ Duy L và chị Nguyễn Thị L N đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị L N.

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Gia Kh sinh ngày 14/10/2021.

Khi ly hôn chị Nguyễn Thị L N yêu cầu được nuôi con, anh Nguyễn Từ Duy L cũng đồng ý giao con cho chị N nuôi. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của chị Nguyễn Thị L N giao con Nguyễn Gia Kh sinh ngày 14/10/2021 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con Nguyễn Gia Kh đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị L N không yêu cầu anh Nguyễn Từ Duy L phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Nguyễn Từ Duy L và chị Nguyễn Thị L N không có tài sản chung và nợ chung, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, các Điều 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

1. Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*" của nguyên đơn chị Nguyễn Thị L N đề ngày 18/6/2024.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L N được ly hôn với anh Nguyễn Từ Duy L.

- Về con chung: Giao con Nguyễn Gia Kh sinh ngày 14/10/2021 cho chị Nguyễn Thị L N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con Nguyễn Gia Kh đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Từ Duy L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Từ Duy L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 144, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị L N phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị L N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000109 ngày 17/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K, tỉnh K. Chị Nguyễn Thị L N đã nộp đủ tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh K;
- VKSND Tp. K;
- Chi cục THADS Tp.K;
- UBND P. Quang Trung, TP K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ry Thị Mỹ Hoàng

